

Bản án số: 13/2025/HS-PT

Ngày: 21-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH A

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Rung K' Nhon

Các Thẩm phán: bà Lê Thị Vân

ông Nguyễn Công Hoàn

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh A xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Trần Tuấn H cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Trần Tuấn H, Văn Thị Minh S, Trương Văn B đối với bản án hình sự sơ thẩm số 284/2024/HS-ST ngày 22/11/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh A.

*** Các bị cáo kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Trần Tuấn H**; tên gọi khác: Bi, Bi chề; sinh năm 1995, tại: A; Nghề nghiệp: tự do; ĐKKHKT: tổ 8, khu phố 1, đường Kim Đồng, Phường 6, thành phố B, tỉnh A; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Nguyễn Ngọc D và bà Trần Thị L; Vợ Lê Mai Th, sinh năm 1994; có 02 con, sinh năm 2016 và năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam ngày 26/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B, tỉnh A; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trương Văn B**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1994, tại: Lâm Đồng; Nghề nghiệp: làm vườn; ĐKKHKT: 68 Tô Vĩnh D, Phường 7, thành phố B, tỉnh A; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Trương M và bà Trần Thị L; Vợ Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1995 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2013; Tiền sự: không; Tiền án:

- Tại Bản án số 13/2015/HSST ngày 13/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2016, đã đóng án phí.

- Tại Bản án số 172/2017/HSST ngày 10/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 30 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/11/2019, đã đóng án phí.

- Tại Bản án số 91/2020/HSST ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/11/2021, đã đóng án phí.

Bị bắt tạm giam ngày 26/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B; Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Văn Thị Minh S**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1994, tại: Tỉnh A; Nghề nghiệp: buôn bán; ĐKKHKT: 36 Đào Duy T, Phường 4, thành phố B, tỉnh A; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Văn S 1968 và bà Nguyễn Thị N Lài; Chồng Phạm Hùng Th, sinh năm 1994; Có 02 con sinh năm 2019 và sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án số 242/2015/HSST ngày 29/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày 29/12/2015 về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã đóng án phí ngày 01/7/2016. Bị bắt tạm giam ngày 26/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành B, tỉnh A; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tuấn H là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2022. Quá trình sử dụng ma túy H quen biết đối tượng “Min” ở thành phố Hồ Chí Minh có bán ma túy. H đã mua ma túy của Min tổng cộng là 05 lần, lần gần nhất vào ngày 24/8/2023, H hỏi mua 36.000.000 đồng ma túy, khi giao ma túy thì Min đến giao cho H tại đường Nguyễn Văn Trỗi, thành phố B, tỉnh A, H chưa đưa tiền cho Min, khi nào bán hết thì H phải trả đủ tiền cho Min là 36.000.000 đồng rồi mới tiếp tục lấy ma túy mới để bán tiếp. H đã chia nhỏ ma túy ra bán giá từ 300.000 đồng đến 1.800.000 đồng tùy theo gói to hay nhỏ. H tự phân chia khoảng 35 gói tại phòng trọ thuộc hẻm 11 Bạch Đằng, Phường 7, thành phố B. Từ ngày 24/8/2023 đến ngày 26/8/2023, H đã bán mỗi ngày 03 đến 05 lượt người mua, tiền bán ma túy từ ngày 24/8/2023 đến 26/8/2023 được 13.000.000 đồng, H đã trả trước cho Min 6.000.000 đồng và còn giữ lại 7.000.000 đồng để trả sau.

Quá trình sinh sống H quen biết với Phan Trung K từ tháng 06/2023, biết K có sử dụng ma túy nên H đã nhờ Kiên đi giao giúp ma túy cho H, H trả công bằng cách cho K tiền tiêu xài từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng, từ khi quen biết K đến nay H đã nhờ K giao giúp ma túy cho H tổng cộng 03 lần nhưng chưa đưa tiền công cho K. Trong 02 lần gần nhất K đi giao ma túy cho H như sau: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/8/2023, H nhờ K giao giúp 01 gói ma túy giá 400.000 đồng cho một người tên Zalo là “Disney” ở khu vực gần nhà thờ Bạch Đằng, thành phố B, K trực tiếp lấy tiền rồi đưa cho H. Khoảng hơn 18 giờ 00 phút cùng ngày, K mua của Trần Tuấn H 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng để sử dụng, rồi tiếp tục đi giao giúp H 01 gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng cho một người tên trên mạng xã hội Zalo là “Gấu 1tr” tại đường Yersin, Phường 9, thành phố B.

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/8/2023, khi Văn Thị Minh S đang ở nhà tại hẻm 1/6 Lữ G, Phường 9, thành phố B thì có Trần Tuấn H, Lùn, Bon (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và Trương Văn B đến chơi và sử dụng ma túy ở tầng hai của căn nhà, S có đi lên thấy H, Lùn, Bon và B sử dụng ma túy nhưng không tham gia. Khi sử dụng hết, Lùn hỏi H còn không thì H bảo còn và lấy ra gói thuốc Craven màu đỏ, H lấy bên trong gói thuốc 01 gói ma túy nhỏ, H dùng kéo cắt đổ vào nỏ để cả nhóm sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, Nguyễn Mạnh C đến sử dụng chung, Cường hút khoảng 2-3 hơi thì hết ma túy trong nỏ, do đó H tiếp tục lấy gói thuốc lá Craven chứa ma túy đá của H đưa cho B nói: “Cứ để chơi đi”. Lúc này H ngồi đối diện, thấy B lấy 01 gói ma túy nhỏ trong gói thuốc Craven, dùng kéo cắt ra rồi đổ ma túy vào nỏ cả nhóm đang sử dụng. H sử dụng thêm khoảng 02 hơi nữa thì về. Lúc này, B có đưa gói thuốc Craven có chứa ma túy mà H đưa, đưa cho C nói C lấy sử dụng. Cường để lại gói Craven trên nệm. Mọi người cùng sử dụng đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì nghỉ và rời đi.

Đến khoảng 15 giờ ngày 26/8/2023, S nhắn tin cho Lùn, Bon rủ quay lại nhà S ăn cơm, khoảng 30 phút sau Bon và Lùn qua cùng ăn cơm với S, đến khoảng 17 giờ, Bon hỏi chơi đồ không? nghĩa là sử dụng ma túy đá, S nói có thì chơi. Lúc này Bon đưa ra 01 gói nilong chứa ma túy, Bon lên gác lấy dụng cụ sử dụng ma túy đưa xuống dưới rồi đổ ma túy đá vào nỏ. Tại đây Bon dùng quẹt đốt cho S, Lùn sử dụng, sử dụng xong khoảng 5-6 hơi thì S đi vào trong phòng nằm. Lúc sau thì có Phạm Hùng Th (chồng của S) đi làm về thấy các đối tượng đang sử dụng ma túy, Th cũng sử dụng 02 hơi ma túy. Một lúc sau Bon đi về, Th nói lên trên ngói (nghĩa là lên gác sử dụng ma túy) do đó Th, Lùn, S mang bình, nỏ cùng ma túy còn dư trong nỏ lên khu vực giường tầng bên phải cầu thang thuộc tầng 2, gọi thêm người tiếp tục sử dụng chung cho vui. Do đó Th gọi thêm C đến, do C đang đi cùng Nguyễn Hữu H nên cả hai cùng đến nhà của Th, Lùn gọi Đặng Thanh S

còn S gọi B. Khi mọi người đến thì bắt đầu sử dụng ma túy, C đốt cho Th hút khoảng 01 hơi, H đốt cho Sang hút 01 hơi và đốt cho Lùn hút 01 hơi, ngoài ra những người còn lại tự sử dụng, B đến sau cùng và cũng tự sử dụng ma túy. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi thấy H đi về, C cầm gói thuốc Craven có chứa ma túy mà B đưa cho C trước đó và đưa cho H, H thấy bên trong là ma túy nên đưa lại cho C, C bỏ xuống nệm gần bình, nỏ. Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, cơ quan Công an bắt quả tang, do sợ bị phát hiện nên C đã ra hiệu cho S cất vào vị trí dưới nệm sát tường nơi các đối tượng ngồi sử dụng ma túy.

Cơ quan Công an phát hiện trên giường phía dưới thuộc giường tầng khu vực các đối tượng ngồi có 01 bình thủy tinh màu trắng trong, để bình gắn vào 01 bình thủy tinh có chữ SEXY MAN, nắp bình gắn ống hút nhựa màu trắng đục, bên hông bình gắn 01 ống thủy tinh được uốn cong có bầu tròn hở, trong bầu tròn có một ít chất màu nâu nghi là ma túy; 01 quạt ga tự chế. Ngoài ra, qua kiểm tra phía dưới nệm, sát tường nơi các đối tượng ngồi sử dụng ma túy, Công an phát hiện 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven, bên trong có: 01 gói nilong màu trắng trong dạng túi zip, có đường chỉ màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 02 gói nilong màu trắng trong được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Mở rộng kiểm tra toàn bộ căn nhà của Phạm Hùng Th, phát hiện trong tủ gỗ trong phòng ngủ của Th và S tại tầng 01 căn nhà có 01 hộp giấy màu xanh không có nắp, bên trong có 01 ống kim tiêm có nắp màu đỏ chưa sử dụng và 03 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất nghi là ma túy. Th khai nhận: Ngày 24/8/2023 Th đã đến khu vực Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh A gặp 01 đối tượng lạ mặt mua 03 gói heroin, mỗi gói có giá 300.000 đồng để khi nào chạy xe không kịp uống methadone thì đem ra sử dụng. Sau khi mua ma túy thì Th mua thêm 01 bơm tiêm mang về cất trong hộp giấy trong tủ gỗ tại phòng ngủ của mình.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Trần Tuấn H và Phan Trung K cũng quay lại nhà của Văn Thị Minh S chơi thì bị Công an bắt quả tang. Qua kiểm tra Trần Tuấn H phát hiện trong 02 balo nhỏ được gắn trên chùm chìa khóa xe máy của H, kiểm tra balo màu đỏ phát hiện: 11 gói nilon màu trắng trong hàn kín bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng và 01 túi Zip màu trắng trong một đầu có khóa dạng kẹp nhựa có đường chỉ màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy, kiểm tra balo màu nâu có hoa văn phát hiện: 03 gói nilon màu trắng trong hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, tiếp tục kiểm tra trên người H phát hiện trong túi áo khoác phía trong bên trái H đang mặc trên người có 07 gói nilon màu trắng trong (06 gói dạng túi Zip một đầu có đường chỉ màu đỏ, 01 gói nilon màu trắng trong hàn kín) bên trong cả 07 gói nilon này đều

chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tại chỗ H thừa nhận toàn bộ số ma túy trên là của H cất giữ vừa để sử dụng vừa bán lại cho người khác. Qua kiểm tra Phan Trung K phát hiện trong túi áo phía ngoài bên trái K đang mặc trên người có 01 gói nilon màu trắng trong hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Kiên khai nhận gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng trên là ma túy đá của K mua của Trần Tuấn H với giá 300.000 đồng vào chiều ngày 26/8/2023 nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Tại Bản kết luận giám định số: 1024/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh A kết luận số ma túy thu giữ trong nhà 1/6 Lữ Gia, Phường 9, thành phố B:

- Phong bì 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong bầu tròn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0162g, loại Methamphetamine.

- Phong bì 02: Mẫu tinh thể (M2) đựng trong ba gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6,9829g, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Phong bì 03: Mẫu chất bột (M3) đựng trong ba đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2380g, loại Heroin.

Heroin có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Bản kết luận giám định số: 1025/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh A kết luận số ma túy thu giữ của Trần Tuấn H và Phan Trung K:

- Túi 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong mười một gói nilon và một túi nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,7689g (ba phẩy bảy sáu tám chín gam), loại Methamphetamine.

- Túi 02: Mẫu tinh thể (M2) đựng trong ba gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,0145g (hai phẩy không một bốn năm gam), loại Methamphetamine.

- Túi 03: Mẫu tinh thể (M3) đựng trong bảy gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 14,8688g (mười bốn phẩy tám sáu tám tam gam), loại Methamphetamine.

- Túi 04: Mẫu tinh thể (M4) đựng trong một gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1205g (không phẩy một hai không năm gam), loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố:

1. Bị cáo Trần Tuấn H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

2. Bị cáo Phan Trung K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

3. Bị cáo Phạm Hùng Th về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

4. Bị cáo Văn Thị Minh S về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

5. Bị cáo Nguyễn Mạnh C về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

6. Bị cáo Trương Văn B về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

7. Bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 284/2024/HS-ST ngày 22/11/2024 của Tòa án Thành Phố B đã xử:

Tuyên bố các bị cáo: Trần Tuấn H, Phạm Hùng Th, Văn Thị Minh S, Nguyễn Mạnh C, Trương Văn B, Nguyễn Hữu H cùng phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tuyên bố các bị cáo Trần Tuấn H và Phan Trung K cùng phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Tuyên bố bị cáo Phan Trung K, Phạm Hùng Th, Nguyễn Mạnh C cùng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Tuấn H 14 (mười bốn) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 11 (mười một) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 25 (hai mươi lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Trung K 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 07 (bảy) năm tù

về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Hùng Th 08 (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Mạnh C 08 (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 07 (bảy) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, Điều 38 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Văn Thị Minh S 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Văn B 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí HSST và quyền kháng cáo.

Ngày 04/12/2024 bị cáo Trương Văn B và bị cáo Văn Thị Minh S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Ngày 06/12/2024 bị cáo Trần Tuấn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Tuấn H, Trương Văn B, Văn Thị Minh S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bác toàn bộ kháng cáo của các bị cáo Trần Tuấn H, Trương Văn B và Văn Thị Minh S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong phần tranh luận các bị cáo không trình bày ý kiến tranh luận đối với quan điểm và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề xuất.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh A và Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo*:

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Tuấn H, Trương Văn B, Văn Thị Minh S thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai nhận tội của các bị cáo và những người tham gia phiên tòa khác Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có đủ căn cứ xác định: Ngày 26/8/2023, Trần Tuấn H, Phạm Hùng Th, Văn Thị Minh S, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Hữu H đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Th và S ở hẻm số 1/6 Lữ G, Phường 9, thành phố B; Ngoài ra, Trần Tuấn H đã mua khối lượng 27,7555g ma túy, loại Methamphetamine, chia nhỏ ra 35 gói, mục đích để bán cho người khác kiếm lời, H đã bán ma túy 03 lần; Phan Trung K có giao ma túy giúp cho Trần Tuấn H 02 lần và có hành vi tàng trữ 0,1205g ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng; Phạm Hùng Th có hành vi tàng trữ 0,2380g ma túy, loại Heroin nhằm mục đích sử dụng; Nguyễn Mạnh C có hành vi tàng trữ 6,9829g ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Tuấn H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự ; Văn Thị Minh S phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Trương Văn B phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đồng thời xử phạt bị cáo Trần Tuấn H 14 (mười bốn) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 11 (mười một) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 25 (hai mươi lăm) năm tù; Xử phạt bị cáo Trương Văn B 10 (mười) năm tù; Xử phạt Văn Thị Minh S 10 (mười) năm tù là hoàn toàn có căn cứ , đúng người, đúng tội và tương xứng với tính chất và mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo, đáp

ứng được công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, ngoài tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để xem xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Tuấn H, Trương Văn B, Văn Thị Minh S, mà giữ nguyên bản án sơ thẩm số 284/2024/HSST của Tòa án nhân dân thành phố B.

[3] *Về án phí*: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bác toàn bộ kháng cáo của các bị cáo Trần Tuấn H, Trương Văn B, Văn Thị Minh S. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 284/2024/HSST ngày 22/11/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố B.

Tuyên bố các bị cáo: Trần Tuấn H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. .

Tuyên bố bị cáo Trương Văn B, Văn Thị Minh S phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Tuấn H 14 (mười bốn) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 11 (mười một) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 25 (hai mươi lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, Điều 38 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Văn Thị Minh S 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Văn B 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Các phần khác của bản án sơ thẩm số 284/2024/HSST ngày 22/11/2024 có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trần Tuấn H, Văn Thị Minh S, Trương Văn B mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án này là bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

HOÀNG RUNG K’ NHƠN